|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ TÀI CHÍNH** **(Dự thảo)** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hà Nội, ngày tháng 11 năm 2015* |

**BÁO CÁO**

**ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH 127/2013/NĐ-CP NGÀY 15/10/2013 CỦA CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH VÀ CƯỠNG CHẾ THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC HẢI QUAN**

 \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2013. Để triển khai thực hiện các văn bản này, ngày 15/10/2013 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 127/2013/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan (sau đây viết tắt là Nghị định 127/2013/NĐ-CP), thay thế cho Nghị định số 97/2007/NĐ-CP ngày 7/6/2007 và Nghị định số 18/2009/NĐ-CP ngày 18/2/2009 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 97/2007/NĐ-CP; Nghị định số 127/2013/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 15/12/2013. Qua gần 2 năm thực hiện, Nghị định 127/2013/NĐ-CP đã đạt được một số kết quả nhất định và cũng còn tồn tại, hạn chế. Cụ thể:

**I. Kết quả đạt được**

***1- Kết quả chung***

**Thứ nhất,** trên cơ sở các quy định mới của Luật Xử lý vi phạm hành chính, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và một số quy định mới về xuất nhập khẩu hàng hóa; kết quả tổng kết, đánh giá quá trình thực hiện Nghị định 97/2007/NĐ-CP và Nghị định 18/2009/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 97/2007/NĐ-CP trong 05 năm, Nghị định 127/2013/NĐ-CP được xây dựng đã tạo khung pháp lý đầy đủ cho công tác xử phạt vi phạm hành chính về hải quan được thực hiện thống nhất trong phạm vi toàn quốc, việc xử phạt vi phạm hành chính về hải quan được tiến hành đúng đối tượng, nhanh chóng, kịp thời ngay tại nơi phát hiện vi phạm, công tác xử lý vi phạm hành chính được phân công, phân nhiệm rõ rệt giữa các cấp hải quan, giảm việc chuyển hồ sơ xử phạt lên cấp trên.

**Thứ hai**, công tác xử phạt vi phạm hành chính về hải quan theo quy định của Nghị định 127/2013/NĐ-CP được thực hiện tương đối tốt, bảo đảm sự thống nhất trong toàn Ngành, hoạt động ngày càng có nề nếp, là một trong những cơ sở quan trọng để thực hiện việc phân loại doanh nghiệp, phân luồng hàng hoá, góp phần cải cách hành chính về hải quan, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật, nâng cao tính tuân thủ pháp luật của người khai hải quan và công chức hải quan.

Việc xử phạt về cơ bản được tiến hành kịp thời, đúng nguyên tắc, trình tự thủ tục, thẩm quyền, xác định lỗi vi phạm, áp dụng căn cứ pháp lý để xử phạt tính chính xác, minh bạch, khách quan, đảm bảo đúng mức phạt. Việc áp dụng các biện pháp ngăn chặn, các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt cũng được thực hiện đầy đủ theo các thủ tục, trình tự và thẩm quyền quy định. Các vụ vi phạm phức tạp đều được Cục Hải quan địa phương báo cáo, xin ý kiến Tổng cục, UBND tỉnh, thành phố hoặc trao đổi với các cơ quan chức năng có liên quan để bảo đảm việc xử lý chặt chẽ, có cơ sở pháp luật. Những trường hợp vi phạm chưa xác định rõ mức độ vi phạm hành chính hay hình sự đều được cơ quan Hải quan trao đổi với cơ quan điều tra hoặc VKSND cùng cấp.

**Thứ ba,** việc tổ chức thực hiện quyết định xử phạt, giải quyết khiếu nại quyết định xử phạt, quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn được thực hiện theo đúng nguyên tắc, trình tự, thủ tục của Luật Xử lý vi phạm hành chính, Luật Khiếu nại và các văn bản liên quan, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người bị xử phạt, người khiếu nại.

*2. Các điều kiện bảo đảm thi hành Nghị định số 127/2013/NĐ-CP*

*2.1. Việc ban hành Nghị định và các văn bản hướng dẫn*

Trong quá trình xây dựng Nghị định số 127/2013/NĐ-CP, ngành Hải quan đã tổng kết, đánh giá một cách toàn diện việc thực hiện Nghị định 97/2007/NĐ-CP và Nghị định 18/2009/NĐ-CP, xác định rõ những nội dung có vướng mắc, những hành vi vi phạm còn thiếu chế tài xử phạt, mức xử phạt chưa hợp lý; đồng thời với sự tham gia thảo luận của một số cán bộ trực tiếp làm nghiệp vụ ở một số Cục Hải quan địa phương nên Nghị định số 127/2013/NĐ-CP đã được xây dựng sát với thực tế, có tính khả thi tạokhung pháp lý đầy đủ cho công tác xử phạt vi phạm hành chính, đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa, giáo dục của pháp luật; hạn chế khiếu nại, khởi kiện.

Ngày 12/12/2013 Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 190/2013/TT-BTC quy định chi tiết thi hành Nghị định số Nghị định số 127/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính và cưỡng chế thi hành của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính trong lĩnh vực hải quan. Ngày 22 tháng 01 năm 2014, Tổng cục Hải quan ban hành Quyết định số 113/QĐ-TCHQ ngày 22/01/2014 ban hành Bản hướng dẫn trình tự xử phạt vi phạm hành chính, giải quyết khiếu nại các quyết định hành chính liên quan đến việc xử phạt vi phạm hành chính trong ngành Hải quan và Bản hướng dẫn sử dụng mẫu biên bản, quyết định, thông báo trong xử phạt vi phạm hành chính và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính trong ngành Hải quan.

Như vậy, Nghị định số 127/2013/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành đã được ban hành kịp thời, đúng tiến độ, thống nhất, đầy đủ các quy định cần chi tiết.

*2.2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của Nghị định số 127/2013/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn*

Ngay sau khi Nghị định số 127/2013/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn được ban hành, Ngành Hải quan đã nhanh chóng tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của văn bản này đến cán bộ, công chức trong ngành cũng như doanh nghiệp hoạt động xuất nhập khẩu để nắm bắt các quy định mới, đảm bảo cho các quy định này đi vào cuộc sống. Kết quả cụ thể:

- Tổ chức Hội nghị trực tuyến trong toàn Ngành cho hơn 800 cán bộ, công chức trong Ngành. Thông qua Hội nghị trực tuyến, các cán bộ, công chức trong toàn Ngành đã có cái nhìn tổng thể về hệ thống văn bản pháp luật quy định xử phạt vi phạm hành chính nói chung, XLVPHC về hải quan nói riêng, nắm bắt được các quy định mới của pháp luật về lĩnh vực này; đồng thời, các đơn vị này cũng đã tự tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức có liên quan.

- Đối với một số đơn vị Hải quan có hoạt động xuất nhập khẩu lớn, thường hay xảy ra vi phạm hành chính phức tạp, Tổng cục Hải quan đã cử cán bộ tập huấn trực tiếp tại đơn vị; trực tiếp giải đáp các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện các văn bản pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính. Đến nay, Tổng cục Hải quan đã tổ chức tập huấn cho nhiều đơn vị như: Hải Phòng, TP Hồ Chí Minh, Lào Cai, Bắc Ninh, Quảng Ninh, Đăklăk, Bình Dương, Hà Nội.

- Bên cạnh đó, Tổng cục Hải quan còn phối hợp với VCCI tổ chức tập huấn cho khoảng hơn 400 doanh nghiệp có hoạt động XNK tại 2 miền Bắc, Nam về Luật xử lý vi phạm hành chính, Nghị định 127, Thông tư 190.

- Ngoài ra, thông qua trang thông tin điện tử, Tổng cục Hải quan đã giải đáp nhiều câu hỏi về xử phạt vi phạm hành chính do tổ chức, cá nhân gửi đến chuyên mục Hỏi đáp của trang thông tin điện tử của Tổng cục; biên tập các câu hỏi – đáp về xử phạt VPHC trong lĩnh vực hải quan để đăng tải trên trang thông tin điện tử của Tổng cục Hải quan.

*2.3. Về nguồn lực tổ chức thi hành Nghị định số 127/2013/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn*

Thời gian qua, công tác xử lý vi phạm hành chính trong toàn Ngành đã được các cấp Lãnh đạo quan tâm, đầu tư về nhân lực. Những cán bộ có trình độ, năng lực, kinh nghiệm về công tác này hoặc những cán bộ mới nhưng được đào tạo cơ bản về pháp luật luôn được ưu tiên bố trí tham gia vào hoạt động xử lý vi phạm hành chính tại các đơn vị. Đa số (**22/34**) Cục Hải quan tỉnh, thành phố có cấp Phòng làm công tác tham mưu giúp Lãnh đạo Cục chỉ đạo, hướng dẫn các Chi cục về xử lý vi phạm pháp luật hải quan.

*2.4. Về kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính*

Để đảm bảo các quy định của pháp luật về xử lý VPHC được thực hiện đầy đủ, chặt chẽ; kịp thời phát hiện và sửa chữa các sai sót (nếu có) phát sinh trong quá trình thực hiện, Tổng cục Hải quan và Cục Hải quan các tỉnh, thành phố hàng năm đều duy trì chế độ kiểm tra công tác xử phạt vi phạm hành chính của các đơn vị trực thuộc để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những sai sót, yếu kém. Hàng năm, Tổng cục Hải quan đều có văn bản đánh giá tình hình thực hiện công tác xử phạt VPHC trong toàn ngành, chỉ ra những kết quả đạt được; những hạn chế, tồn tại cần chấn chỉnh của công tác này. Đồng thời, để nâng cao trách nhiệm, hiệu quả trong công tác xử phạt vi phạm hành chính, TCHQ đã yêu cầu Cục trưởng Cục HQ các tỉnh, thành phố tự kiểm tra, rà soát các hạn chế, thiếu sót còn tồn tại; xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra công tác xử phạt VPHC trong đơn vị mình và báo cáo kết quả về Tổng cục.

*2.5. Về công tác chỉ đạo, phối hợp*

Tổng cục Hải quan luôn nhận được sự chỉ đạo sát sao của Lãnh đạo Bộ Tài chính, sự phối hợp của các đơn vị thuộc Bộ Tài chính; tinh thần trách nhiệm, thái độ tuân thủ pháp luật của công chức hải quan được giao thực hiện nhiệm vụ xử phạt vi phạm hành chính trong toàn ngành ngày càng nâng cao khi thực hiện Luật Xử lý vi phạm hành chính, Nghị định 127/2013/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

 Công tác phối hợp với các cơ quan chức năng như Công an, Viện Kiểm sát, Bộ Tư pháp, Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố đã được thực hiện khá tốt để bảo đảm việc xử phạt được thực hiện kịp thời, chính xác, đúng quy định của pháp luật.

***3. Một số kết quả cụ thể về tình hình thi hành Nghị định số 127/2013/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn***

Kết quả thực hiện công tác xử phạt vi phạm hành chính của ngành hải quan từ khi Nghị định 127/2013/NĐ-CP có hiệu lực đến nay thể hiện như sau (tính từ tháng 1/2014 đến hết tháng 8/2015)

*2.1. Về số vụ vi phạm:*

- Toàn ngành Hải quan đã phát hiện và xử lý được tổng số **27.221** vụ vi phạm hành chính.

*Trong đó:*

+ 19.462 vụ vi phạm quy định về thủ tục, chiếm 71,5 %

+ 1.357 vụ vi phạm quy định về khai hải quan, chiếm 5%

+ 1.794 vụ vi phạm quy định về kiểm soát hải quan, chiếm 6,6%

+623 vụ vi phạm quy định về kiểm tra, giám sát hải quan, chiếm 2,3%

+ 1.294 vụ vi phạm quy định về thuế, chiếm 4.8%

+ 1085 vụ vi phạm quy định về chính sách hàng hoá, chiếm 3,9%

+ 188 vụ vi phạm quy định về khu, kho, chiếm 0,6%

+ 1418 vụ vi phạm khác, chiếm 5.3%

- Xử lý hình sự:

+ Do cơ quan Hải quan khởi tố: 19 vụ;

+ Do cơ quan khác khởi tố: 143 vụ;

2.2. Về việc thi hành quyết định xử phạt:

- 23.982 vụ đã thực hiện quyết định xử phạt với tổng số tiền phạt là: 144.016.722.000 đồng; trong đó:

+ Phạt hành chính là: 61.345.306.000 đồng;

+ Phạt vi phạm hành chính về thuế: 82.671.416.000 đồng.

Tổng trị giá tang vật tịch thu: 25.564.039.000 đồng

*2.3. Về việc hướng dẫn công tác xử lý vi phạm hành chính*

Từ khi Nghị định 127/2013/NĐ-CP có hiệu lực đến nay, Tổng cục Hải quan đã ban hành 116 văn bản hướng dẫn trả lời vướng mắc về công tác xử lý vi phạm hành chính cho các Cục Hải quan tỉnh, thành phố và doanh nghiệp. Các vướng mắc phát sinh bao gồm: vướng mắc trong thực hiện quy định về nguyên tắc xử phạt, hình thức xử phạt, thẩm quyền xử phạt, thủ tục xử phạt biện pháp ngăn chặn và cách xác định hành vi vi phạm, ngoài ra còn hướng dẫn một số vướng mắc trong quá trình thực hiện các quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

*4. Về công tác tố tụng hành chính*

Tháng 5/2014, Tổng cục Hải quan đã tổ chức Hội nghị chuyên đề về công tác xử lý và tố tụng hành chính tại Khánh Hòa và Quảng Ninh. Tham dự Hội nghị có đại diện Lãnh đạo Cục, Chi cục, Phòng và cán bộ làm công tác tham gia tố tụng hành chính tại Tòa án của các Cục Hải quan tỉnh, thành phố, đại diện các đơn vị thuộc cơ quan Tổng cục.

Tại các Hội nghị này, các đại biểu tham dự đều thống nhất nhận định: công tác tham gia tố tụng hành chính tại Tòa án có ý nghĩa quan trọng, tác động đến các hoạt động nghiệp vụ khác của Ngành. Trong những năm qua, ngành Hải quan đã liên tục triển khai nhiều giải pháp hướng dẫn thực hiện quy định của pháp luật về tố tụng hành chính tới toàn thể cán bộ, công chức với nhiều hình thức khác nhau. Về cơ bản, cán bộ, công chức toàn Ngành đã nắm được các quy định về trình tự, thủ tục, quyền, nghĩa vụ khi tham gia vụ kiện hành chính tại Tòa án với tư cách người bị kiện, qua đó nâng cao năng lực, mang lại hiệu quả tích cực trong việc thực hiện công tác này. Tuy nhiên, Hội nghị cũng đã chỉ ra những điểm hạn chế nhất định do các nguyên nhân khác nhau và đề xuất giải pháp thực hiện trong thời gian tới.

Sau các Hội nghị này, để tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, thực hiện có hiệu quả các giải pháp đã đưa ra, toàn Ngành đã triển khai thực hiện công tác này theo các nội dung cụ thể như sau:

*Kết quả cụ thể:*

- Số vụ khởi kiện tại Tòa Hành chính:

+ Năm 2014: 06 vụ (phát sinh mới 01 vụ, 05 vụ phát sinh từ năm 2013) trong đó, cả 06 vụ Tòa án đều giữ nguyên quyết định hành chính của cơ quan Hải quan.

+ Năm 2015: chưa phát sinh

Như vậy, thời gian vừa qua số vụ khởi kiện cơ quan Hải quan tại Tòa Hành chính đã giảm, các quyết định hành chính của cơ quan Hải quan ban hành không có sai sót nên không có trường hợp nào bị Tòa hủy hoặc sửa đổi, bổ sung.

- Đánh giá chung:

Cán bộ, công chức trong toàn Ngành đã thực sự xác định công tác tham gia tố tụng hành chính là một công tác nghiệp vụ quan trọng của Ngành. Việc nghiên cứu, tìm hiểu và thực hiện các quy định của pháp luật về tố tụng hành chính đã được thực hiện một cách chủ động, liên tục và khá hiệu quả. Từ cấp Tổng cục đến Cục Hải quan các tỉnh, thành phố đã chú trọng thực hiện việc tự kiểm tra công tác nghiệp vụ để kịp thời phát hiện và sửa chữa các sai sót xảy ra trong quá trình thực hiện các nghiệp vụ liên quan để hạn chế phát sinh khiếu kiện.

Ngày 01/10/2014, Tổng cục Hải quan đã ban hành Quyết định số 2901/QĐ-TCHQ hướng dẫn nội bộ về trình tự, thủ tục tham gia tố tụng hành chính của ngành Hải quan. Việc ban hành Quyết định này đã giúp cán bộ, công chức trong Ngành thống nhất được cách hiểu, thực hiện các trình tự, thủ tục tham gia tố tụng hành chính tại Tòa.

Vì vậy, khi phát sinh vụ việc bị khởi kiện tại Tòa án: nhiều cán bộ, công chức trong Ngành đã nắm được quy trình thủ tục, có trách nhiệm cao trong chuẩn bị đầy đủ các hồ sơ, tài liệu, chứng cứ, thảo luận nội bộ, rà soát hồ sơ đối chiếu các quy định của pháp luật để tham gia giải quyết vụ án. Đối với những vướng mắc phát sinh trong quá trình tham gia tố tụng hành chính tại Tòa án đã được các đơn vị nghiệp vụ thuộc, trực thuộc giải quyết triệt để.

Khi tham gia tranh tụng: đa số cán bộ được cử đại diện cho cơ quan hải quan bị kiện đã bình tĩnh, chủ động tận dụng thời gian tại Tòa để trình bày quan điểm, cơ sở pháp lý …bảo vệ quyết định hành chính của cơ quan mình. Thông qua quá trình tham gia tố tụng hành chính, các ðõn vị ðã phát hiện những thiếu sót, sơ hở trong các quy định của pháp luật để kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoàn thiện cho phù hợp.

 **II. Tồn tại, vướng mắc.**

*1. Một số tồn tại, vướng mắc của công tác xử lý vi phạm hành chính*

*1.1.Vướng mắc trong việc thực hiện Luật Xử lý vi phạm hành chính*

Một số quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính chưa được quy định một cách rõ ràng, chưa phù hợp với thực tế dẫn đến khó thực hiện. Cụ thể:

a) Về nguyên tắc xử phạt:

- Điểm d khoản 1 Điều 3 Luật Xử lý VPHC quy định: *“Một người thực hiện nhiều hành vi vi phạm hành chính hoặc vi phạm hành chính nhiều lần thì bị xử phạt về từng hành vi vi phạm”.*

Quy định này chưa rõ trong trường hợp “vi phạm hành chính nhiều lần” thì có bị xử phạt về từng lần vi phạm hay chỉ xử phạt 1 lần và áp dụng tình tiết tăng nặng “vi phạm nhiều lần”?

- Về cách tính thời hạn trong xử phạt VPHC: Điều 8 Luật Xử lý VPHC quy định cách tính thời hạn trong xử phạt vi phạm hành chính thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự có những vướng mắc như sau trong quá trình thực hiện:

+ Thời hạn để ra quyết định xử phạt ngắn, khó đảm bảo được chất lượng trong việc ra quyết định xử phạt, trong khi vi phạm hành chính xảy ra liên tục hàng ngày ở sân bay, cửa khẩu, đặc biệt nếu vi phạm hành chính xảy ra ở thời điểm nghỉ lễ, tết (tết nguyên đán thường nghỉ dài ngày).

- Về tình tiết tăng nặng:

Điểm l khoản 1 Điều 10 Luật Xử lý VPHC quy định: *“Vi phạm hành chính có quy mô lớn, số lượng hoặc trị giá hàng hóa lớn”.*

Việc xác định thế nào là “quy mô lớn, số lượng hoặc trị giá hàng hóa lớn” là khó (không có căn cứ để xác định).

- Về việc sửa đổi, huỷ bỏ, ban hành mới quyết định:

Khoản 3 Điều 18 Luật Xử lý VPHC quy định: “Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp, thủ trưởng cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính có trách nhiệm phát hiện quyết định về xử lý vi phạm hành chính do mình hoặc cấp dưới ban hành có sai sót và phải **kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ, ban hành quyết định mới theo thẩm quyền**”.Tuy nhiên, hiện nay chưa có hướng dẫn cụ thể trình tự, thủ tục thực hiện việc bổ sung, huỷ bỏ, ban hành quyết định mới để tránh khiếu nại, khởi kiến về thủ tục thực hiện.

b) Các hình thức xử phạt:

 - Khoản 3 Điều 24 Luật Xử lý VPHC quy định: *“Mức phạt tiền tối đa trong các lĩnh vực thuế …theo quy định tại các luật tương ứng”.*

Luật Quản lý thuế quy định việc xử phạt VPHC đối với hành vi trốn thuế, gian lận thuế là từ 1-3 lần số tiền thuế trốn, gian lận và không phân biệt mức phạt đối với tổ chức và cá nhân (áp dụng chung cho tổ chức và cá nhân). Tuy nhiên, nếu thực hiện theo quy định của Luật Quản lý thuế nêu trên thì không thống nhất với quy định tại điểm e khoản 1 Điều 3 của Luật Xử lý VPHC (mức xử phạt đối với cá nhân bằng ½ mức xử phạt của tổ chức).

**-** Điều 26 Luật Xử lý VPHC quy định: *“Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính là việc…được áp dụng đối với vi phạm hành chính nghiêm trọng do lỗi cố ý của cá nhân, tổ chức”.*

Việc xác định lỗi cố ý để tịch thu tang vật vi phạm đối với vi phạm hành chính nghiêm trọng là rất khó, dễ gây khiếu nại, khởi kiện.

c) Về thẩm quyền xử phạt:

- Việc quy định thẩm quyền tịch thu tang vật bị giới hạn theo thẩm quyền phạt tiền gây rất nhiều khó khăn cho quá trình thực hiện việc xử phạt VPHC đối với những vụ việc vượt quá thẩm quyền xử phạt của cấp Cục trưởng Cục HQ, Cục trưởng Cục ĐTCBL, cụ thể:

Thực tế, trong lĩnh vực hải quan những vụ việc vi phạm hành chính về hải quan đều được kiểm tra, phát hiện tại các đơn vị hải quan địa phương (Đội/Chi cục/Cục…). Vì vậy, nếu chuyển về Tổng cục để xem xét xử lý sẽ phát sinh những vướng mắc cụ thể như sau:

+ Luật Xử lý VPHC quy định thời gian ra quyết định xử phạt là 7 ngày (đối với những vụ việc đơn giản) và một trong những nguyên tắc của xử phạt vi phạm hành chính là phải xử lý nhanh chóng, kịp thời. Việc chuyển hồ sơ và tang vật từ các đơn vị Hải quan địa phương lên Tổng cục (đối với trường hợp vụ việc thuộc thẩm quyền của Tổng cục trưởng TCHQ) sẽ cần một khoảng thời gian nhất định nên sẽ ảnh hưởng đến tiến độ, thời hạn xử lý vi phạm hành chính... Từ đó, có thể ảnh hưởng đến việc giải phóng, thông quan hàng hóa, doanh nghiệp phản ứng vì phát sinh những thiệt hại về thời gian, chi phí….

+ Theo quy định tại Điều 59 Luật XLVPHC thì trước khi ra quyết định xử phạt, trường hợp cần thiết người có thẩm quyền phải tiến hành xác minh, cho doanh nghiệp được giải trình. Đối với những trường hợp ở xa Tổng cục thì việc mời doanh nghiệp đến làm việc sẽ gây khó khăn cho doanh nghiệp, tăng chi phí và thời gian đi lại của doanh nghiệp.

+ Trường hợp vụ việc phức tạp, phải điều tra, xác minh hoặc trao đổi với cơ quan chức năng có liên quan trước khi ra quyết định xử phạt thì phải xin gia hạn thời hạn ra quyết định xử phạt. Nếu vụ việc do Tổng cục trưởng ra quyết định xử phạt, việc gia hạn thời hạn phải trình Bộ quyết định, làm ảnh hưởng đến hoạt động quản lý, điều hành chung của Bộ vì phải giải quyết nhiều sự vụ có tính chất kỹ thuật.

+ Vụ việc bị dồn về Tổng cục, nếu không xử lý kịp, ảnh hưởng thời gian, chất lượng trong công tác xử lý vi phạm hành chính. Mặt khác, sẽ phát sinh những hạn chế, vướng mắc về công tác phối hợp giữa các ngành chức năng để xử lý tang vật (việc này nếu thực hiện ở địa phương cấp tỉnh sẽ thuận lợi hơn).

- Chưa có hướng dẫn xác định thẩm quyền tịch thu tang vật vi phạm trong trường hợp không xác định được đối tượng vi phạm hành chính (xác định thẩm quyền tịch thu theo thẩm quyền xử phạt đối với cá nhân hay đối với tổ chức?).

- Trường hợp vụ việc vừa tịch thu tang vật có trị giá trên 100 triệu đồng vừa đồng thời bị xử phạt vi phạm pháp luật về thuế thẩm quyền vừa thuộc Cục trưởng Cục Hải quan vừa thuộc Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố thì hiện nay chưa có hướng dẫn.

d) Thủ tục xử phạt:

- Về việc xác định trị giá tang vật:

+ Quy định như Điều 60 Luật Xử lý VPHC khó thực hiện trong trường hợp tang vật vi phạm là hàng cấm (pháo nổ, đồ chơi bạo lực…), hàng thuộc danh mục Cites (ngà voi, sừng tê giác…) do các mặt hàng này không phổ biến trên thị trường để Hội đồng định giá có thể kham khảo giá.

+ Thời hạn tạm giữ tang vật để định giá quá ngắn (24h), không đảm bảo thời gian để định giá.

- Một số quy định về giải trình, chuyển quyết định xử phạt để thi hành chưa được hướng dẫn cụ thể để thuận lợi cho quá trình thực hiện như: quá thời hạn quy định tại Điều 61 Luật Xử lý VPHC mà đối tượng vi phạm mới có văn bản giải trình thì có chấp nhận văn bản giải trình này không? Việc ghi cơ quan tiếp nhận giải trình như quy định tại Điều 58 Luật Xử lý VPHC là khó thực hiện vì tại thời điểm lập biên bản VPHC thì chưa xác định được trị giá tang vật vi phạm nên chưa xác định được người có thẩm quyền xử phạt; việc chuyển hồ sơ, giấy tờ liên quan; tang vật, phương tiện vi phạm hành chính (nếu có) cho cơ quan tiếp nhận quyết định xử phạt để thi hành theo quy định của khoản 1, khoản 2 Điều 71 Luật Xử lý VPHC là chuyển hồ sơ gốc hay bản photocopy? chi phí vận chuyển hồ sơ, tang vật trong trường hợp này thực hiện như thế nào? Trường hợp cơ quan tiếp nhận không thi hành được quyết định xử phạt thì giải quyết tiếp như thế nào?

- Công bố công khai việc xử phạt VPHC theo quy định:

Khoản 1 Điều 72 Luật Xử lý VPHC quy định: *“Trường hợp vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; chất lượng sản phẩm, hàng hóa; dược; khám bệnh, chữa bệnh; lao động; xây dựng; bảo hiểm xã hội; bảo hiểm y tế; bảo vệ môi trường; thuế; chứng khoán; sở hữu trí tuệ; đo lường; sản xuất, buôn bán hàng giả mà* ***gây hậu quả lớn hoặc gây ảnh hưởng xấu về dư luận xã hội*** *thì cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính có trách nhiệm công bố công khai về việc xử phạt”.*

*Tuy nhiên, chưa có văn bản hướng dẫn xác định thế nào là “****gây hậu quả lớn hoặc gây ảnh hưởng xấu về dư luận xã hội”*** dẫn đến khó khăn trong quá trình thực hiện quy định này; chưa hướng dẫn hình thức công bố, công khai và kinh phí bảo đảm việc thực hiện công bố, công khai.

đ) Áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính:

- Khoản 8 Điều 125 quy định: “Đối với vụ việc thuộc trường hợp quy định tại đoạn 2 khoản 1 Điều 66 của Luật này mà cần có thêm thời gian để xác minh thì người có thẩm quyền đang giải quyết vụ việc phải báo cáo thủ trưởng trực tiếp của mình bằng văn bản để xin gia hạn việc tạm giữ; việc gia hạn phải bằng văn bản, thời hạn gia hạn không được quá 30 ngày”.

Việc thực hiện quy định trên có vướng mắc như sau: Người ra quyết định tạm giữ tang vật không đồng thời là người đang giải quyết vụ việc (vì vụ việc vượt thẩm quyền, đã chuyển lên cấp trên để giải quyết). Vậy trường hợp này ai là người báo cáo thủ trưởng trực tiếp của mình để xin gia hạn? Hình thức văn bản gia hạn là bằng công văn hay quyết định ?

- Về thẩm quyền tạm giữ tang vật:

Khoản 3 Điều 125 Luật Xử lý quy định: *“Người có thẩm quyền áp dụng hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính quy định tại Chương II Phần thứ hai của Luật này thì có thẩm quyền tạm giữ tang vật, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính”.*

Theo đó, chỉ có cấp trưởng (Chi cục trưởng, Đội trưởng Đội Kiểm soát thuộc Cục Hải quan, Đội trưởng Đội Kiểm soát thuộc Cục ĐTCBL…) được quyền tạm giữ tang vật, phương tiện VPHC. Luật Xử lý không có quy định cho phép cấp trưởng giao quyền cho cấp phó thực hiện thẩm quyền tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính như việc giao quyền trong xử phạt VPHC và giao quyền trong việc tạm giữ người. Do vậy, gây khó khăn cho việc thực hiện biện pháp ngăn chặn tạm giữ tang vật, phương tiện VPHC trong trường hợp cấp trưởng đi vắng.

*1.2. Tồn tại, vướng mắc trong việc thực hiện Nghị định 127/NĐ-CP:*

Nghị định 127/NĐ-CP được xây dựng trên cơ sở quy định của Luật Hải quan năm 2001 và Luật Hải quan sửa đổi, bổ sung năm 2005, Luật Xử lý VPHC, Luật Quản lý thuế năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Quản lý thuế năm 2012, Nghị định 154/2005/NĐ-CP, Thông tư 128/2013/TT-BTC và đã quy định tương đối bao quát, đầy đủ các hành vi vi phạm trong lĩnh vực hải quan. Tuy nhiên, với các quy định mới của Luật Hải quan năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Hải quan được ban hành thì một số nội dung quy định về quản lý hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu đã có thay đổi cơ bản như: khai hải quan, quản lý hàng nhập để gia công, sản xuất xuất khẩu; hàng xuất khẩu, nhập khẩu của doanh nghiệp chế xuất; việc kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, trách nhiệm của doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi, cảng,...Các quy định này cần thiết phải có chế tài để đảm bảo hiệu quả thi hành trong thực tế quản lý nhà nước về hải quan. Tuy nhiên, chế tài đối với các quy định mới này chưa được quy định trong Nghị định 127/2013/NĐ-CP. Đồng thời, trong quá trình thực hiện Nghị định 127/2013/NĐ-CP đã phát sinh một số vướng mắc về: hành vi vi phạm, hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả. Cụ thể như sau:

1.2.1. Thiếu chế tài xử phạt đối với một số nhóm quy định mới về thủ tục hải quan. Cụ thể:

- Nhóm quy định về thời hạn làm thủ tục hải quan, nộp hồ sơ thuế;

- Nhóm quy định về khai hải quan;

- Nhóm quy định về khai thuế;

- Nhóm quy định về kiểm tra hải quan, thanh tra thuế

- Nhóm quy định về giám sát hải quan;

- Nhóm quy định về kho ngoại quan, kho bảo thuế, địa điểm thu gom hàng lẻ.

- Nhóm quy định trách nhiệm đối với doanh nghiệp kinh doanh cảng, kho (trừ KNQ, kho bảo thuế), bãi, ga đường sắt liên vận quốc tế, cảng hàng không quốc tế;

1.2.2. Một số hành vi vi phạm có chế tài khác nhau nhưng định danh chưa rõ ràng, chưa phù hợp về hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả nên quá trình thực hiện không thống nhất, phát sinh khó khắc vướng mắc.

1.2.3. Một số quy định về cưỡng chế chưa phù hợp với thực tiễn nên khi tổ chức thực hiện còn khó khăn vướng mắc.

*1.3. Tồn tại, vướng mắc trong việc thực hiện Thông tư 190/2009/TT-BTC ngày 12/12/2013 của Bộ Tài chính*

- Một số quy định của Thông tư khó thực hiện như: quy định về việc xác định khai sai mã lần đầu hoặc những trường hợp được xác định là đã được hướng dẫn việc khai mã số, thuế suất; xác định tái phạm trong lĩnh vực hải quan; xử lý vi phạm đối với trường hợp vi phạm nhiều lần...

- Một số quy định về cưỡng chế chưa được quy định rõ như: trình tự thủ tục thực hiện cưỡng chế của Tổng cục?

- Về mẫu ấn chỉ: một số mẫu ấn chỉ có nội dung chưa phù hợp, khó thực hiện trong thực tế như: biên bản VPHC, Quyết định xử phạt…

***2. Một số tồn tại, vướng mắc của công tác tố tụng hành chính***

- Tổng cục Hải quan đã ban hành Quyết định số 2901/QĐ-TCHQ ngày 01/10/2014 hướng dẫn nội bộ về trình tự, thủ tục tham gia tố tụng hành chính của ngành Hải quan để thống nhất trình tự, thủ tục tham gia tố tụng hành chính trong toàn Ngành. Tuy nhiên, cán bộ, công chức chưa nghiên cứu kỹ các nội dung tại Quyết định này nên tham gia tố tụng hành chính vẫn còn hạn chế nhất định, chưa xác định đúng địa vị pháp lý của cơ quan Hải quan khi tham gia tố tụng nên gặp khó khăn trong quá trình tranh tụng.

- Công tác tham gia tố tụng hành chính là một nghiệp vụ đặc thù, vì vậy, để thực hiện tốt công tác này, toàn Ngành phải xây dựng được đội ngũ cán bộ chuyên trách tham gia tố tụng hành chính tại Ṭa án. Tuy nhiên, do những nguyên nhân, hạn chế khác nhau mà toàn Ngành chưa xây dựng được lực lượng này.

- Việc tham gia tố tụng hành chính dẫn đến phát sinh nhiều các chi phí khác nhau như: chi phí hỗ trợ cho cán bộ làm công tác tố tụng hành chính, chi phí thuê luật sư, chi phí phục vụ việc bồi thường… Nhưng ngành Hải quan vẫn chưa có Quỹ nghiệp vụ phục vụ cho công tác này. Chính vì vậy, quá trình triển khai thực hiện sẽ gặp rất nhiều khó khăn liên quan đến hoạt động này.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về nghiệp vụ và kỹ năng tham gia tố tụng hành chính có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện có hiệu quả công tác này. Tuy nhiên, thời gian qua, việc tổ chức các lớp nghiệp vụ này còn rất hạn chế, chưa đào tạo được chuyên sâu về việc tham gia tố tụng hành chính.

*3. Nguyên nhân:*

*3.1. Về cơ chế chính sách:*

- Một số nội dung tại Luật Xử lý VPHC và các văn bản có liên quan về xử phạt vi phạm hành chính quy định chưa rõ ràng, chưa phù hợp với thực tiễn thực hiện nhưng lại không được hướng dẫn chi tiết gây nhiều cách hiểu và áp dụng không thống nhất. Tổng cục Hải quan đã có nhiều văn bản báo cáo, kiến nghị với Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp để xem xét giải quyết vướng mắc. Tuy nhiên, việc sửa đổi các quy định của Luật cần phải có lộ trình thích hợp nên đến nay chưa được xem xét để sửa đổi.

- Các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan xảy ra rất đa dạng, với các thủ đoạn ngày càng tinh vi, phức tạp; do vậy, một số quy định của Nghị định 127/2013/NĐ-CP chưa bắt kịp với thực tế.

*3.2. Về tổ chức thực hiện.*

- Tổ chức bộ máy làm công tác xử lý cũng có biến động, hoạt động kiểm tra công tác xử phạt vi phạm của cấp trên đối với cấp dưới còn hạn chế, do thiếu nguồn nhân lực nên hệ thống thông tin về vi phạm pháp luật hải quan trong toàn ngành cập nhập chưa được đầy đủ, kịp thời;

- Đội ngũ cán bộ làm công tác xử lý còn thiếu, phần lớn kiêm nhiệm các công việc khác. Mặt khác cơ chế luân chuyển cán bộ dẫn đến làm công tác xử lý thường biến động, vì vậy tính chuyên sâu chưa cao.

- Cán bộ, công chức đã được đào tạo, am hiểu pháp luật, nhưng chưa được đào tạo cơ bản về công tác tố tụng hành chính, hình sự, hạn chế về kinh nghiệm chuyên môn nên lúng túng khi xử lý các vụ việc phức tạp.

- Kỹ năng thiết lập hồ sơ xử lý: lập biên bản vi phạm, xác lập căn cứ để làm rõ hành vi vi phạm của một số công chức Hải quan thi hành công vụ còn hạn chế, nội dung biên bản chưa chặt chẽ, dẫn đến khó khăn khi xử lý.

*3.3. Về cơ sở vật chất, kỹ thuật.*

Tại một số Chi cục Hải quan: điều kiện về mặt bằng, phương tiện làm việc (máy tính, tủ hồ sơ…) còn thiếu, chưa đảm bảo phục vụ công tác này một cách tốt nhất.

**III. Một số giải pháp khắc phục tồn tại:**

Để giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện công tác xử phạt vi phạm hành chính về hải quan và nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác xử lý đáp ứng yêu cầu của phương pháp quản lý hải quan mới, thời gian tới cần khẩn trương thực hiện một số công việc sau:

***1. Về mặt cơ chế, chính sách:***

*Thứ nhất,* tiếp tục kiến nghị cơ quan có thẩm quyền trong việc xem xét, giải đáp các vướng mắc liên quan đến các quy định của Luật Xử lý VPHC và các văn bản quy định chi tiết thi hành.

*Thứ hai*, tập trung rà soát lại toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật quy định việc xử lý vi phạm hành chính về hải quan và các văn bản quy phạm pháp luật có quy định thẩm quyền xử phạt của cơ quan hải quan, đối chiếu với quy định mới được ban hành trong các văn bản quy định về thủ tục hải quan như: Luật Hải quan năm 2014, Nghị định 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015, Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 và các văn bản pháp luật khác liên quan đến hoạt động hải quan và thực tế áp dụng tại các đơn vị cơ sở để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp và đáp ứng yêu cầu quản lý hải quan mới:

*Thứ ba*, xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định 127/2013/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính trong lĩnh vực hải quan để có quy định chế tài xử phạt đối với những loại hành vi vi phạm mới phát sinh, loại bỏ những hành vi vi phạm không còn phù hợp theo yêu cầu quản lý mới, điều chỉnh hình thức, mức phạt cho phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi vi phạm và phù hợp với việc thực hiện các quy định của Luật Quản lý thuế (đã được sửa đổi, bổ sungnăm 2012), Luật Xử lý vi phạm hành chính và các vãn bản hýớng dẫn thi hành; bảo ðảm là công cụ hỗ trợ ðắc lực cho công tác quản lý hải quan và thể hiện rõ tính phòng ngừa, nghiêm minh của pháp luật.

*1.1. Sự cần thiết của việc xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung:*

- Quy định cụ thể, đầy đủ các hành vi và chế tài xử phạt đối với các vi phạm hành chính về hải quan bao gồm cả các hành vi vi phạm về thuế, pháp luật hải quan, chính sách quản lý hàng hóa xuất nhập khẩu được thực hiện có hiệu quả. Quy định cụ thể trình tự, thủ tục thẩm quyền thực hiện các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm việc xử phạt, các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế đối với hàng hóa xuất khẩu nhập khẩu của cơ quan Hải quan.

- Tuân thủ các quy định của Luật Hải quan, Luật Xử lý vi phạm hành chính, Luật Quản lý thuế (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2012); các luật, pháp lệnh về thuế và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan đến quản lý nhà nước về hải quan; đáp ứng yêu cầu cải cách, hiện đại hóa hải quan; phù hợp các chuẩn mực trong các điều ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết và tuân thủ theo cam kết.

- Tạo thuận lợi cho hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu nhưng vẫn phải bảo đảm yêu cầu quản lý hải quan nhằm thực hiện đúng các quy định của pháp luật hải quan và pháp luật có liên quan; tạo môi trường cạnh tranh bình đẳng giữa các chủ thể tham gia hoạt động xuất nhập khẩu hàng hoá.

- Khắc phục những hạn chế và giải quyết các vấn đề vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Nghị định 127/2013/NĐ-CP.

- Kế thừa các nội dung của Nghị định 127/2013/NĐ-CP còn phù hợp với các quy định pháp luật liên quan và thực tiễn quản lý hải quan; đồng thời sửa đổi, bổ sung, bố cục định danh lại một số hành vi vi phạm, điều chỉnh mức phạt tiền cho phù hợp với quy định của Luật Hải quan, Luật Quản lý thuế; loại bỏ một số hành vi không còn phù hợp với yêu cầu quản lý hải quan hiện nay.

*1.2. Một số nội dung của Nghị định 127/2013/NĐ-CP cần sửa đổi, bổ sung:*

- Cần bổ sung thêm **25** hành vi vi phạm (trong **8** nhóm hành vi) phát sinh trong quá trình thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật. Cụ thể như sau: Nhóm hành vi vi phạm quy định về thời hạn làm thủ tục hải quan, nộp hồ sơ thuế (06 hành vi); Nhóm hành vi vi phạm quy định về khai hải quan (01 hành vi); Nhóm hành vi vi phạm quy định về khai thuế (03 hành vi); Nhóm hành vi vi phạm quy định về kiểm tra hải quan, thanh tra (01 hành vi); Nhóm hành vi vi phạm quy định về giám sát hải quan (02 hành vi); Nhóm hành vi vi phạm quy định về quản lý kho ngoại quan, kho bảo thuế, địa điểm thu gom hàng lẻ (06 hành vi); Nhóm hành vi vi phạm quy định về quản lý hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tại cảng, kho (trừ kho ngoại quan, kho bảo thuế, địa điểm thu gom hàng lẻ) (05 hành vi); Nhóm hành vi vi phạm quy định về khai hải quan của người xuất cảnh, nhập cảnh đối với ngoại tệ tiền mặt, đồng Việt Nam bằng tiền mặt (01 hành vi).

- Sửa đổi, điều chỉnh việc định danh và chế tài xử phạtđối với **27** hành vi vi phạm để bảo đảm rõ ràng và phù hợp với bản chất hành vi vi phạm.

- Loại bỏ **10** hành vi vi phạm quy định tại Điều 6 (01 hành vi), Điều 7 (06 hành vi), Điều 8 (01 hành vi), Điều 14 (01 hành vi), Điều 15 (01 hành vi) do không còn phù hợp với quy định mới của Luật Hải quan năm 2014 và các văn bản quy định chi tiết thi hành.

- Dự thảo Nghị định bãi bỏ quy định về việc xử lý đối với trường hợp hàng hóa nhập khẩu quá thời hạn làm thủ tục hải quan, hàng hóa không có chủ sở hữu, hàng hóa nhập khẩu buộc phải đưa ra khỏi lãnh thổ Việt Nam hoặc buộc phải tái xuất (quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều 23 Nghị định 127/2013/NĐ-CP) đã được quy định tại Điều 58 Luật Hải quan và Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Đồng thời, chuyển quy định tại khoản 4 Điều 23 Nghị định 127/2013/NĐ-CP (quy định về việc xử lý tang vật vi phạm đối với trường hợp tang vật vi phạm bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả buộc đưa ra khỏi Việt Nam hoặc buộc tái xuất nhưng quá thời hạn quy định mà không đưa ra khỏi Việt Nam hoặc tái xuất) về Điều 22 Nghị định 127/2013/NĐ-CP để đảm bảo đầy đủ thủ tục xử lý tang vật vi phạm.

- Dự thảo Nghị định sửa đổi quy định tại khoản 3 Điều 29 Nghị định 127/2013/NĐ-CP theo hướng: bỏ thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế của Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, thành phố; Tổng cục trưởng đối với những trường hợp đối tượng bị cưỡng chế tại nhiều Chi cục, nhiều Cục Hải quan tỉnh, thành phố.

- Dự thảo Nghị định sửa đổi khoản 2 Điều 48 Nghị định 127/2013/NĐ-CP theo hướng làm rõ đối tượng bị áp dụng biện pháp cưỡng chế kê biên tài sản có giá trị để bán đấu giá là: cá nhân, tổ chức bị áp dụng biện pháp kê biên tài sản để bán đấu giá khi không tự nguyện chấp hành các quyết định hành chính để đảm bảo tính khả thi và thống nhất với Điều 27 Nghị định 127/2013/NĐ-CP là việc kê biên tài sản được áp dụng đối với tất cả các loại quyết định hành chính trong lĩnh vực hải quan chứ không chỉ riêng quyết định xử phạt như quy định hiện nay của Nghị định 127/2013/NĐ-CP.

***2. Về tổ chức và nâng cao năng lực cán bộ làm công tác xử lý vi phạm hành chính:***

- Từng Cục Hải quantỉnh, thành phố rà soát, xây dựng phương án bố trí hệ thống tổ chức và cán bộ làm công tác tham mưu xử lý phù hợp với yêu cầu quản lý hải quan mới, đặc biệt là cán bộ làm tham mưu xử lý tại cấp Chi cục để bảo đảm theo yêu cầu thông quan của quy trình thủ tục mới.Lựa chọn những cán bộ đủ năng lực, am hiểu pháp luật, chuyên môn sâu, có kinh nghiệm trong thực tiễn để đảm đương công tác xử lý vi phạm. Ổn định đội ngũ cán bộ làm công tác xử lý. Tổ chức lực lượng chuyên trách thực hiện cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- Tăng cường tổ chức tập huấn, đào tạo chuyên sâu cho các công chức hải quan ở các khâu nghiệp vụ về các kỹ năng phát hiện hành vi vi phạm, kỹ năng lập biên bản, điều tra xác minh làm rõ hành vi vi phạm, thiết lập hồ sơ làm căn cứ xử lý, xác định hành vi vi phạm, khả năng và kiến thức pháp luật thực hiện tố tụng hành chính theo thủ tục tại Toà hành chính…

***3. Về tuyên truyền Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định xử lý vi phạm hành chính về hải quan:***

Tổng cục Hải quan, các Cục Hải quan tỉnh, thành phố phải thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng cũng như bằng các hình thức trực tiếp khác để giúp cho các doanh nghiệp, cá nhân liên quan nắm rõ các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Từ đó giúp họ biết được quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của mình để thực hiện hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa có hiệu quả, theo đúng quy định của pháp luật.

***4. Về công tác kiểm tra*:**

Các đơn vị, Cục Hải quan tỉnh, thành phố thường xuyên tự kiểm tra, kiểm tra công tác xử phạt VPHC của các đơn vị hải quan các cấp. Kịp thời phát hiện những vấn đề sai sót để sửa chữa khắc phục, rút kinh nghiệm tránh khiếu nại hoặc khiếu kiện tại Tòa hành chính; kiến nghị các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện pháp luật xử lý vi phạm hành chính để kiến nghị sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước về hải quan./.

 **BỘ TÀI CHÍNH**